TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2022/QĐHG-HNGĐ	*Phúc Thọ, ngày 16 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - TP HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 24, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Bàn Thị S và anh Lê Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 02 năm 2022 của chị Bàn Thị S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28/02/2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải thành sau đây:

+ Người khởi kiện: **Chị Bàn Thị S**, sinh năm 1985.

HKTT: Thôn V, xã V, huyện Ph, Thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã C, huyện N, tỉnh Bắc Cạn.

+ Người bị kiện: **Anh Lê Văn T**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện Ph, Thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28/02/2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28/02/2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bàn Thị S và anh Lê Văn T thỏa thuận thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bản Thị S và anh Lê Văn T có hai con chung là cháu Lê Anh T1, sinh ngày 09/3/2006 và cháu Lê Minh T2, sinh ngày 01/4/2012, hai bên thỏa thuận giao cả hai cháu cho anh T nuôi cho đến khi

đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Anh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cả trở.

- Về tài sản chung; nợ: Không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Tòa án nhân dân Tp.Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THA dân sự huyện Phúc Thọ;
- UBND xã Võng Xuyên, Tp Hà Nội(Nơi đăng ký kết hôn số 59 quyển số 1 -08);
- Lưu: Hồ sơ/ VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Xuân Tuân